

Bản án số: 73/2023/HS-ST  
Ngày: 03-4-2023

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHAN THIẾT**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Quách Văn Hoàng

*Các hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Lê Văn Toàn

2. Bà Trần Thị Minh Hải - Giáo viên.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Ngô Thái Hà - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Phan Thiết.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Thiết tham gia phiên tòa:** Bà Trần Thị Hòa Thương - Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 4 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Phan Thiết xét xử sơ thẩm kín vụ án hình sự thụ lý số 30/2023/TLST-HS ngày 06 tháng 3 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 70/2023/QĐXXST-HS ngày 20 tháng 3 năm 2023 đối với bị cáo:

**Võ Quốc V**, sinh năm: 2001 tại Bình Thuận; Nơi cư trú: Khu phố C, phường P, Tp P, tỉnh Bình Thuận; Nghề nghiệp: Thợ quảng cáo; Trình độ học vấn: 6/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Võ Văn Quyên và bà Lưu Thị Tám; Vợ con chưa có; Tiền án, tiền sự, nhân thân: Không.

Bị cáo bị bắt giam ngày 01/02/2023; Có mặt.

**\* Bị hại:** Cháu Lương Thị Ngọc A, sinh ngày 10/10/2007

Người đại diện hợp pháp: Bà Lương Thị Phụ, sinh năm 1964

Cùng nơi cư trú: Khu phố d, phường P, Tp P, tỉnh Bình Thuận; Vắng mặt.

**\* Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại:** Bà Nguyễn Thị Kiều Châu - Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Bình Thuận; Có mặt.

**\* Người dịch thuật:** Bà Nguyễn Thị Hiền, sinh năm 1988, Hộ khẩu thường trú: Hậu Thành, Yên Thành, Nghệ An; Vắng mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng tháng 4/2021, thông qua mạng xã hội Facebook, Võ Quốc V và cháu Lương Thị Ngọc A nhắn tin làm quen và thường xuyên liên lạc với nhau. Đêm ngày 29/4/2021, V điều khiển xe mô tô chở A đi chơi, sau đó vào nhà nghỉ 62 thuộc khu phố 11, phường Phú Trinh, Tp Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận thuê

phòng số 08 để nghỉ qua đêm. Đến 01 giờ ngày 30/4/2021, do A không nói chuyện được nên V sử dụng điện thoại di động nhắn tin hỏi A “*Nếu là người yêu có cho tôi đụng chạm vào người được không?*” thì A nhắn tin trả lời “*oke Anh*”. V tiếp tục nhắn tin hỏi “*Có chắc không?*” thì A nhắn tin trả lời “*oke Anh*”. Lúc này, V cởi hết quần áo của cả hai. A nằm ngửa ra giường, V nằm đè lên người của A rồi hôn vào miệng và vú của A, dùng tay sờ vào vú, âm đạo của A. V đưa dương vật đang cương cứng vào âm đạo của A để thực hiện hành vi giao cấu với A. Ít phút sau, V rút dương vật ra khỏi âm đạo của A và xuất tinh trên bụng của A. Sau khi giao cấu, V dùng khăn ướt lau tinh dịch trên bụng và âm đạo của A rồi tự lau dương vật của V. Tiếp đó, V và A không mặc quần áo mà ôm nhau ngủ.

Đến khoảng 02 giờ cùng ngày 30/4/2021, V dùng tay sờ vú và âm đạo của A thì A nằm im không phản kháng. Khoảng 05 phút sau, thấy dương vật của mình cương cứng, V dùng bao cao su đeo vào dương vật, rồi đưa dương vật vào trong âm đạo của A để thực hiện hành vi giao cấu lần thứ hai. Sau khi xuất tinh vào bao cao su, V cởi bao cao su vứt vào sọt rác. V và A tự mặc lại quần áo rồi ôm nhau nằm ngủ đến sáng. Khoảng 06 giờ ngày 30/4/2021, V chở A về. Sau khi A về nhà, bà Lương Thị Phụ là mẹ của A hỏi lý do A đi qua đêm thì A kể lại (bằng cử chỉ) việc bị V giao cấu như trên, bà đã đưa A đến Công an phường Phú Hải trình báo sự việc.

***Tại Bản kết luận giám định pháp y về tình dục số 39/2021/TD ngày 21/5/2021 của Trung tâm pháp y tỉnh Bình Thuận kết luận đối với Lương Thị Ngọc A:***

- Âm vật + bên trong môi bé bên trái bị bong trọt lớp niêm mạc, sung huyết.

- Chân màng trinh nơi tiếp xúc với môi bé bị rách niêm mạc, sung huyết, chưa lành. Vị trí 05 giờ, 07 giờ và 09 giờ có vết rách gần tới chân màng trinh.

- Các tổn thương ở âm vật, bên trong môi bé, màng trinh là tổn thương cũ.

- Lương Ngọc A không có thai tại thời điểm khám giám định.

- Không tìm thấy hình ảnh các dạng tinh trùng trong mẫu dịch âm đạo.

***Tại Bản kết luận giám định pháp y về độ tuổi số 3330/C09B của Phân viện khoa học hình sự tại thành phố Hồ Chí Minh ngày 17/6/2022 kết luận đối với Lương Thị Ngọc A:***

- Qua quá trình khám lâm sàng và kết quả cận lâm sàng, xác định tại thời điểm giám định (tháng 6 năm 2022), Lương Thị Ngọc A có độ tuổi từ 15 năm 09 tháng đến 16 năm 03 tháng.

Tại bản Cáo trạng số 27/CT-VKSPT-HS ngày 28/02/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Thiết quyết định, truy tố bị cáo Võ Quốc V về tội “*Giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi*” theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 145 của Bộ luật hình sự.

Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Thiết luận tội đối với bị cáo tại phiên tòa sơ thẩm, giữ nguyên quyết định truy tố theo cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố: Võ Quốc V, phạm tội “*Giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi*”.

Áp dụng: Điểm a khoản 2 Điều 145; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Võ Quốc V từ 03 năm tù đến 03 năm 06 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa bị hại và người đại diện hợp pháp của bị hại vắng mặt nhưng đã có lời khai không yêu cầu bồi thường thêm về dân sự nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

Bị cáo không tranh luận với đại diện Viện kiểm sát.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại tranh luận: Do bị cáo và bị hại có quan hệ yêu đương nên bị cáo có hành vi 02 lần giao cấu với bị hại trên cơ sở tự nguyện của hai bên. Nhưng tại thời điểm xảy ra hành vi phạm tội, bị cáo là người đã đủ 18 tuổi, còn bị hại có độ tuổi từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi nên bị cáo đã phạm vào tội “*Giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi*” theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 145 của Bộ luật hình sự. Vì vậy Viện kiểm sát truy tố đối với bị cáo là đúng quy định của pháp luật. Tuy nhiên, do bị cáo là người mới thành niên, có nhận thức chưa đến nơi đến chốn về hành vi của mình nên đề nghị hội đồng xét xử xem xét, cân nhắc mức hình phạt đối với bị cáo, vừa đảm bảo tính răn đe, đồng thời giáo dục bị cáo nhận thức đúng pháp luật để tái hòa nhập cộng đồng và trở thành người có ích cho xã hội. Về trách nhiệm dân sự: Gia đình bị cáo đã bồi thường cho bị hại 20.000.000 đồng cho bị hại và không yêu cầu bồi thường thêm. Đây là ý chí tự nguyện nên đề nghị không tiếp tục đặt ra để xem xét.

Lời nói sau cùng: Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tra tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Cơ quan điều tra Công an thành phố Phan Thiết và Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Thiết và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, theo hồ sơ đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự và thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

Quá trình điều tra bị cáo, những người tham gia tố tụng khác và tại phiên tòa bị cáo, người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại không thắc mắc, khiếu nại về những hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] Tại phiên tòa vắng mặt bị hại, người đại diện hợp pháp của bị hại nhưng đã có đơn xin xét xử vắng mặt và đã có lời khai trong hồ sơ vụ án, không gây trở ngại cho việc xét xử; người dịch thuật cho bị hại vắng mặt nhưng bị hại vắng mặt nên không có đối tượng cần phải dịch thuật tại phiên tòa; đồng thời bị cáo, người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại đồng ý và Kiểm sát viên đề nghị xét xử vắng mặt. Vì vậy Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bị hại, người đại diện hợp pháp của bị hại và người dịch thuật theo quy định tại Điều 292 và 295 của Bộ luật tố tụng hình sự.

[3] Tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo thừa nhận các hành vi phạm tội của mình như đã nêu ở trên. Lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của

bị cáo tại Cơ quan điều tra và phù hợp các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên tòa nên có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 01 giờ và khoảng 02 giờ cùng ngày 30/4/2021, tại phòng số 08 Nhà nghỉ 62 thuộc khu phố 11, phường Phú Trinh, Tp Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận, Võ Quốc V đã có hành vi 02 lần giao cấu với Lương Thị Ngọc A. Cả 02 lần V thực hiện hành vi giao cấu A đều tự nguyện, không phản kháng.

Cháu Lương Thị Ngọc A, sinh ngày 10/10/2007. Tại thời điểm xảy ra hành vi phạm tội (ngày 30/4/2021), cháu A có độ tuổi từ đủ 13 đến dưới 16 tuổi.

Bị cáo V là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự và thực hiện các hành vi với lỗi cố ý. Hành vi nêu trên của bị cáo đã phạm vào tội “*Giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi*”. V đã 02 lần thực hiện hành vi giao cấu với cháu A mà mỗi lần đều cấu thành tội phạm nên thuộc trường hợp “*Phạm tội 02 lần trở lên*”, là các tình tiết tăng nặng định khung hình phạt quy định tại điểm a khoản 2 Điều 145 của Bộ luật hình sự. Cho nên cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Thiết đã truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

[4] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo: Các hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến dA dự, nhân phẩm và ảnh hưởng đến sự phát triển về tâm lý của trẻ em, là nguy hiểm cho xã hội, ảnh hưởng xấu đến trật tự an tại địa phương nên bị cáo phải chịu mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo.

[5] Về tình tiết tăng nặng và tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo đã bồi thường cho bị hại, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo; quá trình điều tra bị hại và người đại diện hợp pháp của bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự nên cần áp dụng khi lượng hình đối với bị cáo. Do vậy, để thể hiện chính sách khoan hồng của Nhà nước, áp dụng Điều 54 Bộ luật hình sự cho bị cáo hưởng một hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt cũng đủ giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt cho xã hội và gia đình.

Căn cứ vào tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ cũng như nhân thân của bị cáo, ý kiến tranh luận của người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại và đề nghị mức hình phạt của đại diện Viện kiểm sát, Hội đồng xét xử xét thấy cần phải xử phạt bị cáo mức án tương xứng với hành vi phạm tội, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian đủ để giáo dục, răn đe bị cáo ý thức tuân theo pháp luật và các quy tắc của cuộc sống; đồng thời giáo dục những người khác tôn trọng pháp luật và đấu tranh chống tội phạm.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra, gia đình bị cáo đã bồi thường số tiền 20.000.000 đồng để khắc phục hậu quả vật chất lẫn tinh thần cho bị hại. Bị hại và người đại diện hợp pháp của bị hại không yêu cầu bồi thường gì thêm. Xét thấy đây là ý chí tự nguyện của các bên đương sự, không trái với các quy định của pháp luật và có cơ sở chấp nhận nên không tiếp tục đặt ra để xem xét.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**Áp dụng:** Điểm a khoản 2 Điều 145; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54 của Bộ luật hình sự.

**Tuyên bố:** Bị cáo Võ Quốc V, phạm tội “*Giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi*”.

**Xử phạt:** Võ Quốc V 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị bắt ngày 01/02/2023.

**Áp dụng:** Khoản 2 Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo Võ Quốc V phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Quyền kháng cáo bản án sơ thẩm của bị cáo; người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại là 15 ngày kể từ ngày tuyên án; của bị hại, người đại diện hợp pháp của bị hại là 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

#### **Nơi nhận:**

- VKSND Tp Phan Thiết;
- TAND tỉnh Bình Thuận;
- VKSND tỉnh Bình Thuận;
- Công an Tp Phan Thiết;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng khác;
- CCTHADS TPPT;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**ĐÃ KÝ**

**Quách Văn Hoàng**